

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Bài tiết là quá trình:

- A. lọc và thải các chất cặn bã, các chất độc hại ra môi trường ngoài
- B. lọc các chất cặn bã, các chất độc hại
- C. thải các chất cặn bã, các chất độc hại ra môi trường ngoài
- D. hấp thụ lại các chất cần thiết cho cơ thể

Câu 2: Cơ quan nào dưới đây không tham gia vào hoạt động bài tiết ?

- A. Ruột già
- B. Phổi
- C. Thận
- D. Da

Câu 3: Cơ quan nào dưới đây tham gia vào hoạt động bài tiết ?

- A. Ruột già
- B. Gan
- C. Thận
- D. Mắt

Câu 4: Đơn vị chức năng của thận không bao gồm thành phần nào sau đây ?

- A. Ống góp
- B. Ống thận
- C. Cầu thận
- D. Nang cầu thận

Câu 5: Cơ quan giữ vai trò quan trọng nhất trong hệ bài tiết nước tiểu là

- A. bóng đái.
- B. thận.
- C. ống dẫn nước tiểu.
- D. ống đái.

Câu 6: Nước tiểu đầu được hình thành do:

- A. Quá trình lọc máu xảy ra ở cầu thận
- B. Quá trình lọc máu xảy ra ở nang cầu thận
- C. Quá trình lọc máu xảy ra ở ống thận
- D. Quá trình lọc máu xảy ra ở bể thận

Câu 7: Thành phần của nước tiểu đầu có gì khác so với máu ?

- A. Không chứa các chất cặn bã và các nguyên tố khoáng cần thiết
- B. Không chứa chất dinh dưỡng và các tế bào máu
- C. Không chứa các tế bào máu và prôtêin có kích thước lớn
- D. Không chứa các ion khoáng và các chất dinh dưỡng

Câu 8: Nước tiểu đầu khác nước tiểu chính ở chỗ:

- A. Không có chất dinh dưỡng, các ion cần thiết và lượng nước ít hơn
- B. Không có chất dinh dưỡng, các ion cần thiết và lượng nước nhiều hơn
- C. Không có chất dinh dưỡng, các ion cần thiết và có protein
- D. Không có chất dinh dưỡng, các ion cần thiết và có các tế bào máu

Câu 9: Sự tạo thành nước tiểu trải qua các giai đoạn nào?

- A. Hấp thụ lại, bài tiết.
- B. Lọc máu, bài tiết, hấp thụ lại.
- C. Bài tiết và hấp thụ lại.
- D. Lọc máu, hấp thụ lại, bài tiết tiếp.

Câu 10: Vai trò của hệ bài tiết đối với cơ thể sống là giúp cơ thể

- A. thải các chất độc hại ra ngoài môi trường
- B. hấp thụ lại các chất dinh dưỡng
- C. điều hòa chức năng tiêu hóa và bài tiết
- D. thực hiện quá trình trao đổi chất

Câu 11: Nếu như trong nước tiểu chính thức có xuất hiện glucôzơ thì người đó sẽ bị bệnh gì?

- A. Dư Insulin
- B. Đái tháo đường
- C. sỏi thận
- D. Sỏi bàng đái

Câu 12: Không nên nhịn tiểu lâu và nên đi tiểu đúng lúc sẽ:

- A. Tạo điều kiện thuận lợi cho sự tạo thành nước tiểu được liên tục
- B. Hạn chế khả năng tạo sỏi
- C. Giúp nước tiểu được hình thành liên tục, hạn chế được các vi sinh vật gây bệnh
- D. Giúp nước tiểu được hình thành liên tục, hạn chế gây ra sỏi thận

Câu 13: Chức năng của da là:

- A. Bảo vệ cơ thể
- B. Cảm giác, điều khiển các hoạt động cơ thể
- C. Bài tiết mồ hôi và điều hoà thân nhiệt
- D. Bảo vệ, bài tiết, cảm giác, điều hoà thân nhiệt

Câu 14: Tắm rửa là biện pháp rèn luyện da vì:

- A. da sạch, không có vi khuẩn đột nhập vào cơ thể
- B. tắm rửa là hình thức xoa bóp da, làm cho các mạch máu dưới da lưu thông, da được nuôi dưỡng tốt.
- C. Giúp da tạo nhiều Vitamin D chống bệnh còi xương
- D. Giúp cơ thể chịu được những thay đổi thời tiết như mưa, nắng hoặc nóng lạnh đột ngột.

Câu 15. Cảm giác nóng, lạnh ta có được trên da là do hoạt động chức năng của thành phần nào mang lại ?

- A. Thụ quan
- B. Mạch máu
- C. Tuyến mồ hôi
- D. Cơ co chân lông

Câu 16. Hiện tượng mụn trứng cá ở tuổi dậy thì chủ yếu là do sự tăng cường hoạt động của bộ phận nào ?

- A. Lông và bao lông
- B. Tuyến nhờn
- C. Tuyến mồ hôi
- D. Tầng tế bào sống

Câu 17. Bệnh nào dưới đây là một trong những bệnh ngoài da ?

- A. Tả
- B. Sốt xuất huyết
- C. Hắc lao
- D. Thương hàn

Câu 18. Khi bị bỏng nhẹ, chúng ta cần phải thực hiện ngay thao tác nào sau đây ?

- A. Thổi bằng miệng
- B. Bôi kem liền sẹ lên phần da bị bỏng
- C. Rửa vết thương ngay dưới vòi nước sạch và bôi thuốc mỡ
- D. Rửa vết thương trên vòi nước với xà phòng diệt khuẩn

Câu 19. Các thụ quan dưới da có chức năng cảm nhận các kích thích từ môi trường. Giải thích vì sao đầu ngón tay cảm nhận kích thích tốt hơn khuỷu tay?

- A. Do lớp mỡ ở khuỷu tay dày hơn
- B. Do đầu ngón tay có nhiều thụ quan tiếp xúc hơn
- C. Do khuỷu tay không có thụ quan tiếp xúc
- D. Do đầu ngón tay không có lớp mỡ dưới da

Câu 20. Đơn vị cấu tạo nên hệ thần kinh là

- A. hạch thần kinh.
- B. dây thần kinh.
- C. cúc xináp.
- D. nơron.

Câu 21: Vì sao mùa đông da thường trắng hơn mùa hè?

- A. Sắc tố da tạo ra ít
- B. Mạch máu dưới da co lại
- C. Da không bị cháy nắng
- D. Lớp mỡ dưới da dày lên

Câu 22. Ở hệ thần kinh người, bộ phận ngoại biên không bao gồm thành phần nào dưới đây ?

- A. Tiểu não
- B. Đầu mút thần kinh
- C. Dây thần kinh
- D. Hạch thần kinh

Câu 23. Ở người, hoạt động nào dưới đây chịu sự điều khiển của hệ thần kinh vận động?

- A. Bài tiết nước tiểu
- B. Co bóp dạ dày
- C. Dẫn mạch máu dưới da
- D. Co đồng tử ở mắt

Câu 24. Dựa vào chức năng, hệ thần kinh được chia thành:

- A. hệ thần kinh vận động và hệ thần kinh trung ương
- B. hệ thần kinh vận động và hệ thần kinh ngoại biên
- C. hệ thần kinh sinh dưỡng và hệ thần kinh vận động
- D. hệ thần kinh sinh dưỡng và hệ thần kinh trung ương

Câu 25. Ở hệ thần kinh người, bộ phận thần kinh trung ương không bao gồm thành phần nào dưới đây ?

- A. Tiểu não B. Trụ não C. Tủy sống D. Hạch thần kinh

Câu 26. Ở người, hoạt động nào dưới đây chịu sự điều khiển của vỏ não ?

- A. Bài tiết nước tiểu B. Co bóp dạ dày C. Dẫn mạch máu dưới da D. Co đồng tử

Câu 27. Ở người, bộ phận nào nằm giữa trụ não và đại não ?

- A. Tủy sống B. Hạch thần kinh C. Não trung gian D. Tiểu não

Câu 28. Khi nói về cấu tạo của đại não, phát biểu nào dưới đây là đúng ?

- A. Chất xám bao bọc bên ngoài, chất trắng nằm bên trong
- B. Chất xám bao bọc bên ngoài, chất trắng nằm bên trong tạo thành các nhân nền
- C. Chất trắng bao bọc bên ngoài, chất xám nằm bên trong
- D. Chất trắng bao bọc bên ngoài, chất xám nằm bên trong tạo thành các nhân nền

Câu 29. Ở vỏ não người, rãnh đỉnh là nơi ngăn cách

- A. thùy chẩm với thùy đỉnh. B. thùy trán với thùy đỉnh.
- C. thùy đỉnh và thùy thái dương. D. Thùy thái dương và thùy chẩm.

Câu 30. Chọn số liệu thích hợp để điền vào chỗ chấm trong câu sau : Ở người, hơn ... bề mặt của vỏ não nằm trong các khe và rãnh.

- A. 4/5 B. 3/4 C. 2/3 D. 5/6

Câu 31: Vỏ não nếu bị cắt bỏ hay bị chấn thương sẽ:

- A. Mất tất cả các phản xạ có điều kiện đã được thành lập
- B. Mất tất cả phản xạ không điều kiện
- C. Mất tất cả phản xạ không điều kiện và có điều kiện đã được thành lập
- D. Không ảnh hưởng đến phản xạ có điều kiện

Câu 32: lấy kim chích nhẹ vào chân một người đang ngủ, chân người đó tự co lại, đây là phản xạ đơn giản vô ý thức có trung khu ở:

- A. Chất xám của tủy sống B. Chất trắng của tủy sống
- C. Chất xám của não D. Chất trắng của não

Câu 33: Rễ trước của tủy sống còn có tên gọi khác là gì ?

- A. Rễ li tâm B. Rễ cảm giác C. Rễ vận động D. Rễ hướng tâm

Câu 34. Ở tủy sống, rễ sau có vai trò gì ?

- A. Dẫn truyền xung thần kinh cảm giác từ cơ quan thụ cảm về trung ương
- B. Phân tích và xử lý các kích thích tiếp nhận được từ cơ quan thụ cảm
- C. Dẫn truyền xung thần kinh vận động từ trung ương tới cơ quan đáp ứng
- D. Phân tích và xử lý các kích thích tiếp nhận được từ cơ quan đáp ứng

Câu 35: Khi phá hủy một phần của bộ phận nào dưới đây, ếch sẽ nhảy và bơi loạn choạng ?

- A. Cuống não B. Tiểu não C. Hành não D. Cầu não

Câu 36: Trẻ nhỏ bị còi xương khi thiếu loại vitamin nào?

- A. Vitamin A B. Vitamin B C. Vitamin C D. Vitamin D

Câu 37: Rau xanh, cà chua, quả tươi,... có chứa nhiều loại vitamin nào nhất?

- A. Vitamin A B. Vitamin C. Vitamin C D. Vitamin D

Câu 38: Thực phẩm nào dưới đây chứa hàm lượng vitamin cao nhất?

- A. Rau, quả,... B. Gà rán, khoai tây chiên C. Đồ uống có ga D. Nước

PHẦN II: TỰ LUẬN

Câu 1: Trình bày đặc điểm cấu tạo và chức năng của tủy sống?

Tủy sống bao gồm chất xám ở giữa và bao quanh bởi chất trắng.

Chất xám là trung khu của các phản xạ không điều kiện

Chất trắng là các đường dẫn truyền nối các căn cứ trong tủy sống với nhau và với não bộ

Câu 2: Trình bày đặc điểm cấu tạo và chức năng của tiểu não?

Tiểu não bao gồm 2 phần chất xám và chất trắng.

Chất xám bao bên ngoài làm thành lớp vỏ và các nhân xám. Chất xám là trung khu điều hòa, phối hợp các cử động phức tạp và giữ thăng bằng

Chất trắng là các đường dẫn truyền nối vỏ tiểu não và các nhân xám với các phần khác của hệ thần kinh

Câu 3: Nêu rõ những đặc điểm tiến hoá của người thể hiện ở cấu tạo của đại não so với các động vật khác thuộc lớp Thú?

Đặc điểm cấu tạo và chức năng của đại não người tiến hóa hơn động vật thuộc lớp thú được thể hiện:

+ Khối lượng não so với cơ thể, ở người lớn hơn các động vật thuộc lớp Thú.

+ Não có nhiều khe và rãnh làm tăng bề mặt chứa các nơron (khối lượng chất xám lớn)

+ Não người ngoài các trung khu vận động và cảm giác như các động vật thuộc lớp Thú còn có các trung khu cảm giác và vận động ngôn ngữ

Câu 4: Nêu cấu tạo và chức năng của da?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....